

Số: 3050 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 01 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ tiền ăn, hỗ trợ thêm đối với trẻ em điều trị do nhiễm COVID-19 (F0) và người cách ly y tế (F1) do đại dịch COVID-19 của huyện Xuân Lộc (đợt 1) theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Xuân Lộc tại Tờ trình số 297/TTr-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 283/TTr-LĐTBXH ngày 28 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ tiền ăn, hỗ trợ thêm đối với trẻ em điều trị do nhiễm COVID-19 (F0) và người cách ly y tế (F1) do đại dịch COVID-19 của huyện Xuân Lộc (đợt 1) theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ gồm 259 người với tổng kinh phí hỗ trợ là: 301.440.000 (ba trăm linh một triệu, bốn trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn), cụ thể như sau:

1. Đối với người điều trị nhiễm COVID-19 (F0) và người cách ly y tế (F1): hỗ trợ tiền ăn cho 259 người với tổng số tiền là 289.440.000 đồng.

2. Đối với trẻ em cách ly y tế (F1): Hỗ trợ thêm cho 12 trẻ em với tổng số tiền là 12.000.000 đồng.

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ tiền ăn, hỗ trợ thêm đối với trẻ em điều trị do nhiễm COVID-19 (F0) và người cách ly y tế (F1) được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Xuân Lộc chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện việc hỗ trợ cho các đối tượng trong thời gian cách ly y tế theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Xuân Lộc và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *ph*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi

**DANH SÁCH HỒ TRỢ CHO NGƯỜI ĐIỀU TRỊ NHIỄM COVID-19 VÀ NGƯỜI CÁCH LY Y TẾ (F1)
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA HUYỆN XUÂN LỘC (ĐỢT 1)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3050 /QĐ-UBND ngày 01 / 9 /2021 của UBND tỉnh)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Ấp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

1. Danh sách người điều trị nhiễm Covid-19 (F0) và người cách ly y tế (f1)

1	Nguyễn Duy Vinh	1983		Bình Hòa, Xuân Phú, Xuân Lộc	9/7/2021	22/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 24)
2	Nguyễn Duy Khanh	1991		Bình Hòa, Xuân Phú, Xuân Lộc	9/7/2021	22/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 24)
3	Nguyễn Văn Bảy	1964		Trung Hưng, Xuân Trường, Xuân Lộc	9/7/2021	22/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 24)
4	Võ Thị Hồng Phương		2007	Trung Hiếu, Xuân Trường, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021	15	1.200.000	(Đợt 25)
5	Nguyễn Thị Kim Sang		1991	Trung Hiếu, Xuân Trường, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021	15	1.200.000	(Đợt 25)
6	Võ Ngọc Bảo Trâm		2016	Trung Hiếu, Xuân Trường, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021	15	1.200.000	(Đợt 25)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Áp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
7	Võ Long	2017		Trung Hiếu, Xuân Trường, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021	15	1.200.000	(Đợt 25)
8	Đỗ Thị Ngọc Luận		1964	Trung Hiếu, Xuân Trường, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021	15	1.200.000	(Đợt 25)
9	Võ Ngọc Minh Châu		2005	Trung Hiếu, Xuân Trường, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021	15	1.200.000	(Đợt 25)
10	Nguyễn Thị Thùy Giang		1983	Tân Hưng, Xuân Thành, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021	15	1.200.000	(Đợt 25)
11	Trần Nguyễn Quỳnh Anh		2011	Tân Hưng, Xuân Thành, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021	15	1.200.000	(Đợt 25)
12	Trần Nguyễn Quỳnh Trâm		2007	Tân Hưng, Xuân Thành, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021	15	1.200.000	(Đợt 25)
13	Nguyễn Thị Lanh		1983	Khu phố 2, TT Gia Ray, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021	15	1.200.000	(Đợt 25)
14	Bùi Thị Trường An		1991	Khu phố 8, TT Gia Ray, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021	15	1.200.000	(Đợt 25)
15	Thái Thị Út		1986	Khu phố 8, TT Gia Ray, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021	15	1.200.000	(Đợt 25)
16	Vũ Thị Lộc		1970	Xuân Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	11/7/2021	24/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 27)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Ấp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
17	Đinh Thanh Tâm	1983		Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	12/7/2021	25/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 28)
18	Phạm Thị Tuyết Lan		1981	Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	12/7/2021	25/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 28)
19	Đinh Văn Tuấn	1987		Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	12/7/2021	25/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 28)
20	Nguyễn Thị Anh Phương		1993	Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	12/7/2021	25/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 28)
21	Đinh Cát Tường		2014	Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	12/7/2021	25/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 28)
22	Đinh Gia Huy	2018		Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	12/7/2021	25/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 28)
23	Đinh Khả Như		2019	Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	12/7/2021	25/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 28)
24	Đinh Khả Nhiên		2019	Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	12/7/2021	25/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 28)
25	Đinh Thị Phiên		1984	Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	12/7/2021	25/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 28)
26	Phạm Ngọc	1992		Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	13/7/2021	26/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 29)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Áp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
27	Võ Đại Vệ	2003		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	15/7/2021	28/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 31)
28	Đặng Sĩ Trung	1991		Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	15/7/2021	28/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 31)
29	Phạm Minh Nhân	1988		Xuân Định, Xuân Lộc, Đồng Nai	15/7/2021	28/7/2021	14	1.120.000	(Đợt 31)
30	Trần Vũ Sơn	1966		Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	23/7/2021	5/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 37)
31	Nguyễn Thị Loan		1970	Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	23/7/2021	5/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 37)
32	Trần Vũ Linh	1994		Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	23/7/2021	5/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 37)
33	Nguyễn Thị Châu		1997	Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	23/7/2021	5/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 37)
34	Hà Lê Thị Lan Anh		1990	Xuân Thọ, Xuân Lộc, Đồng Nai	23/7/2021	5/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 37)
35	Ngô Thị Vân		1995	Lang Minh, Xuân Lộc, Đồng Nai	23/7/2021	5/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 37)
36	Đặng Thị Vân		1985	Xuân Thành, Xuân Lộc, Đồng Nai	23/7/2021	5/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 37)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Ấp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
37	Nguyễn Xuân Mậu	1988		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	3/8/2021	6/8/2021	4	320.000	(Đợt 39)
38	Vũ Thắng	1994		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	3/8/2021	6/8/2021	4	320.000	(Đợt 39)
39	Phạm Văn Lợi	1992		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	3/8/2021	6/8/2021	4	320.000	(Đợt 39)
40	Lê Quang Hiếu	2002		Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
41	Nguyễn Thị Quý		1983	Xuân Thọ, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
42	Ngô Thị Thúy Hằng		1974	Xuân Thọ, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
43	Nguyễn Thị Hồng Thắm		2002	Xuân Thọ, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
44	Nguyễn Thành Luân	2000		Xuân Thọ, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
45	Nguyễn Thị Như Nga		2000	Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
46	Trần Thị Huỳnh Thanh		1999	Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Áp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
47	Võ Thị Tuyết Lan		1990	Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
48	Nguyễn Thị Nhung		1975	Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
49	Cao Thị Dương		1969	Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
50	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh		1982	Xuân Định, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
51	Nguyễn Đức Tuyển	1986		Xuân Định, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
52	Trần Mừng	1958		Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
53	Hồ Quang Toàn	1973		Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
54	Nguyễn Chí Linh	2002		Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
55	Trần Thị Ngọc Loan		1970	Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
56	Trần Văn Biết	1934		Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Ấp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
57	Rah Lan Hmail		1983	Lang Minh, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
58	Nguyễn Thị Kim Chi		1948	Lang Minh, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
59	Phan Thị Út Tình		1990	Lang Minh, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
60	Lý Lệ Mai		1971	Lang Minh, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
61	Nguyễn Thị Hà		1964	Xuân Thành, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
62	Nguyễn Thị Thanh Hào		1975	Xuân Thành, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
63	Lương Thị Ánh Ly		2003	Xuân Thành, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
64	Đoàn Thị Ngọc		1996	Xuân Thành, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
65	Nguyễn Thị Thực		1962	Xuân Thành, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
66	Phạm Thị Loan		1965	Xuân Thành, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Áp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
67	Trần Thanh Xuân	1981		Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
68	Phạm Ngọc Mỹ	1968		Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
69	Lữ Đình Nhân	1981		Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
70	Lữ Đình Văn	1978		Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/7/2021	7/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 40)
71	Trần Thị Loan		1977	Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
72	Đặng Thị Bích Trâm		2001	Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
73	Nguyễn Anh Thư		2019	Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
74	Đặng Thị Thiên Trang		1994	Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
75	Nguyễn Duy Tùng	1996		Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
76	Nguyễn Thị Tâm		1989	Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Ấp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
77	Lê Thị Thanh Tùng		1952	Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
78	Trương Văn Mỹ	1964		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
79	Trần Thị Sáu		1946	Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
80	Bùi Văn Nam	1965		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
81	Nguyễn Hoàng Tâm	1989		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
82	Ngô Đình Đình	1959		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
83	Cao Thị Vinh		1963	TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
84	Đặng Thị Loan		1972	TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
85	Cao Xuân Minh	1966		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
86	Nguyễn Thị Kiều		1954	TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Áp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
87	Lê Thị Thanh Hội		1960	TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
88	Nguyễn Chí Thông	2002		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
89	Trần Thị Bích Nhung		1998	TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
90	Trần Thị Tố My		1985	TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
91	Nguyễn Thị Thật		1936	TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
92	Trịnh Công Diệp	1963		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
93	Lê Thị Phở		1956	TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
94	Trần Thị Phiên		1944	TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
95	Đậu Thị Phương		1960	TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
96	Nguyễn Thị Thu Nga		1965	TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Ấp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
97	Hồ Thị Kim Chi		2004	TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
98	Nguyễn Đăng Mười	1968		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
99	Nguyễn Văn Đoàn	1974		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
100	Nguyễn Thị Viên		1975	TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
101	Nguyễn Quang Huân	1961		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
102	Trần Quốc Tuấn	1984		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
103	Lê Đình Phước	1954		Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
104	Nguyễn Quốc Vũ	1984		Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
105	Lê Thị Phương Uyên		1971	Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
106	Nguyễn Văn Rol	1992		Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Áp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
107	Nguyễn Hữu Trí	1961		Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
108	Trần Xuân Kim	1955		Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
109	Đoàn Thị Hồng Tương		1976	Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
110	Đoàn Ái Vinh	1968		Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
111	Lê Xuân Hướng	1977		Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
112	Đoàn Hứa	1971		Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
113	Trịnh Văn Toàn	1988		Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
114	Trần Văn Cường	1979		Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
115	Phạm Văn Dũng	1967		Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
116	Nguyễn Thị Ngọc Nguyệt		2002	Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Ấp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
117	Nguyễn Kim Dung	1972		Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
118	Nguyễn Quang Đảm	1962		Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
119	Nguyễn Công Định	1981		Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
120	Nguyễn Thị Cước		1968	Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
121	Trần Thị Thiên Thu		1976	Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
122	Nguyễn Dũng	1969		Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
123	Nguyễn Trần Thu Uyên		2001	Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
124	Nguyễn Thị Thủy Diễm		1980	Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
125	Đỗ Văn Vinh	1967		Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
126	Vũ Văn Tô	1979		Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Áp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
127	Nguyễn Lộc	1990		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
128	Phan Duy Hùng	1983		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
129	Hồ Thị Thơm		1950	Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
130	Trần Thị Hiếu		1965	Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
131	Phạm Thị Tính		1960	Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
132	Nguyễn Tấn Huỳnh	1979		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
133	Nguyễn Thị Tâm		1986	Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
134	Nguyễn Thành Đại	1988		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
135	Huỳnh Thị Quỳnh Như		1997	Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
136	Trần Thanh Phi Hùng	1990		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Ấp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
137	Lê Thị Phương Nhung		1989	Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
138	Đặng Lý	1963		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
139	Chu Huy Lợi	1998		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
140	Trương Long	2000		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
141	Trương Quang Tuấn	1993		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
142	Trần Xuân Lục	1994		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
143	Ngô Xuân Hùng	1967		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
144	Nguyễn Văn Hiến	1985		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
145	Nguyễn Văn Lịch	1995		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
146	Trần Văn Tiếp	1991		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Áp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
147	Nguyễn Thị Thanh Nhân		1994	Xuân Thọ, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
148	Phạm Thị Huệ		1986	Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
149	Lê Thị Thúy Loan		1974	Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
150	Nguyễn Quốc Triều	1994		Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
151	Phạm Thị Xuân		1956	Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
152	Văn Thị Cẩm Hằng		1972	Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
153	Lê Thị Bằng		1954	Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
154	Phan Thị Phương Thanh		1993	Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
155	Đoàn Thị Bình		1960	Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
156	Nguyễn Thị Hạnh		1937	Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Ấp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
157	Phạm Minh Phụng	1997		Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
158	Cao Thái Phương	1968		Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
159	Hoàng Thị Thủy		1983	Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 41)
160	Nguyễn Văn Long	1973		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 42)
161	Nguyễn Văn Hà	2003		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 42)
162	Nguyễn Văn Nghĩa	1976		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 42)
163	Hoàng Văn Ánh	1996		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 42)
164	Đặng Văn Tuấn	1999		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 42)
165	Nguyễn Văn Cường	1991		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 42)
166	Dương Văn Toàn	1986		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 42)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Áp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
167	Nguyễn Văn Trường	1992		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 42)
168	Trần Văn Tùng	1986		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 42)
169	Trần Văn Bá	1989		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 42)
170	Đặng Văn Huy	1993		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 42)
171	Hoàng Ngọc Đồng	1965		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
172	Nguyễn Mạnh Cường	1978		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
173	Nguyễn Thị Lũng		1958	Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
174	Nguyễn Văn Thạnh	1997		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
175	Phan Văn Phúc	1997		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
176	Mai Thị Ngọc Dung		1959	Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Ấp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
177	Nguyễn Thị Hương		1957	Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
178	Lâm Thị Đình Hương		1980	Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
179	Nguyễn Văn Cường	1984		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
180	Nguyễn Ngọc San	1990		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
181	Hồ Xuân Linh	1975		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
182	Ngô Xuân Thủy	1967		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
183	Hà Chung Dũng	1981		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
184	Đào Văn Thiện	1986		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
185	Hoàng Việt Thanh	1979		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
186	Nguyễn Xuân Trung	1992		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Áp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
187	Nguyễn Xuân Khóa	1957		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
188	Nguyễn Thị Gái		1963	TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
189	Phạm Hồng Trung	1978		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
190	Hà Văn Lào	1956		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
191	Lê Thành Đăng	1993		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
192	Phạm Thị Chúc		2002	TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
193	Trần Đình Khiêm	1959		TT Gia Ray, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
194	Nguyễn Thị Ngọc Châu		1988	Xuân Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
195	Nguyễn Đức Vĩnh	1967		Xuân Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
196	Hồ Văn Tiền	1966		Xuân Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Ấp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
197	Hồ Văn Hùng	1997		Xuân Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
198	Vũ Quang Hải	1959		Xuân Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
199	Kim Hải Sung	1964		Xuân Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
200	Nguyễn Thị Kim Liên		1960	Xuân Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
201	Lê Tuấn	1962		Xuân Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
202	Trần Đình Phước	1958		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
203	Bùi Thị Liên		1964	Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
204	Nguyễn Thành Phong	2001		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
205	Lê Văn Thanh	1968		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)
206	Nguyễn Tuấn Anh	1980		Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 43)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Áp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
207	Dương Minh Hiệp	1990		Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
208	Hứa Thị Anh Thư		1999	Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
209	Nguyễn Chí Linh		1981	Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
210	Bùi Thị Xen		1988	Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
211	Lê Thị Hồng Việt		1998	Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
212	Quách Phúc Huân	1984		Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
213	Đỗ Thị Đào		1973	Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
214	Nguyễn Thị Tuyết Anh		1999	Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
215	Trần Thị Tú Anh		1997	Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
216	Trần Thị Diệu Phương		1988	Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Ấp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
217	Trần Thị Phương Ly		2000	Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
218	Nguyễn Văn Bắc	1995		Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
219	Nguyễn Văn Thảo	1995		Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
220	Nguyễn Văn Hòa	1989		Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
221	Nguyễn Văn Sỹ	1992		Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
222	Phạm Quốc Vương	1995		Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
223	Đinh Thị Nhung		1977	Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
224	Lê Minh Cường	1974		Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
225	Lê Thị Bích Vân		1993	Suối Cao, Xuân Lộc, Đồng Nai	27/7/2021	9/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 44)
226	Lê Duy Hiếu	1985		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	23/7/2021	10/8/2021	19	1.520.000	(Đợt 46)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Áp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
227	Nguyễn Thanh Nguyên	1977		Xuân Tâm, Xuân Lộc, Đồng Nai	23/7/2021	10/8/2021	19	1.520.000	(Đợt 46)
228	Ngô Thị Thanh Xuân		1996	Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
229	Phạm Văn Thiện	1994		Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
230	Nguyễn Thị Thu Hương		1982	Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
231	Trần Thị Quế		1987	Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
232	Nguyễn Thị Thanh Tâm		2003	Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
233	Nguyễn Chí Bảo	1999		Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
234	Đỗ Thị Phương Mai		1995	Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
235	Lê Thị Vân		1986	Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
236	Lê Đình Cường	1989		Xuân Bắc, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Ấp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
237	Nguyễn Thị Phương		1982	Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
238	Trần Thị Huỳnh		1950	Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
239	Nguyễn Thị Phương Dung		1999	Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
240	Trần Thị Minh Cảnh	1974		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
241	Lê Văn Hùng	1971		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
242	Châu Thị Dung		1959	Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
243	Bùi Thị Tư		1959	Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
244	Hoàng Công Phú	1976		Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
245	Nguyễn Thị Thương		1982	Suối Cao, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
246	Lê Thị Thanh Huyền		2002	Suối Cao, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Áp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
247	Võ Thị Thu Hảo		1993	Xuân Thọ, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
248	Trương Thị Kim Liễu		1986	Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
249	Trương Minh Phi	1981		Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
250	Trần Thị Như Thùy		2006	Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
251	Nguyễn Công Quyền	1964		Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
252	Nguyễn Minh Chiến	1991		Xuân Phú, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
253	Đinh Hoàng Huy	1988		Xuân Thọ, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 47)
254	Lê Thanh Hải	1963		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	30/7/2021	12/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 49)
255	Lê Nguyễn Hải Long	2004		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	30/7/2021	12/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 49)
256	Lê Nguyễn Anh Thư		1995	Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	30/7/2021	12/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 49)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Ấp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
257	Hồ Nhật Đại	1989		Suối Cát, Xuân Lộc, Đồng Nai	30/7/2021	12/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 49)
258	Nguyễn An Dương	1991		Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	30/7/2021	12/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 49)
259	Lê Thị Thu Đoài		1940	Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai	30/7/2021	12/8/2021	14	1.120.000	(Đợt 49)

2. Danh sách hỗ trợ cho trẻ em

12.000.000

1	Võ Thị Hồng Phương		2007	Trung Hiếu, Xuân Trường, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021		1.000.000	(Đợt 25)
2	Võ Ngọc Bảo Trâm		2016	Trung Hiếu, Xuân Trường, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021		1.000.000	(Đợt 25)
3	Võ Long	2017		Trung Hiếu, Xuân Trường, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021		1.000.000	(Đợt 25)
4	Võ Ngọc Minh Châu		2005	Trung Hiếu, Xuân Trường, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021		1.000.000	(Đợt 25)
5	Trần Nguyễn Quỳnh Anh		2011	Tân Hưng, Xuân Thành, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021		1.000.000	(Đợt 25)
6	Trần Nguyễn Quỳnh Trâm		2007	Tân Hưng, Xuân Thành, Xuân Lộc	8/7/2021	22/7/2021		1.000.000	(Đợt 25)
7	Định Cát Tường		2014	Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	12/7/2021	25/7/2021		1.000.000	(Đợt 28)

STT	Họ tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ (Áp, xã/thị trấn, huyện)	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị, cách ly	Số tiền (ĐVT: đồng)	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
8	Đinh Gia Huy	2018		Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	12/7/2021	25/7/2021		1.000.000	(Đợt 28)
9	Đinh Khả Như		2019	Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	12/7/2021	25/7/2021		1.000.000	(Đợt 28)
10	Đinh Khả Nhiên		2019	Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	12/7/2021	25/7/2021		1.000.000	(Đợt 28)
11	Nguyễn Anh Thư		2019	Bảo Hòa, Xuân Lộc, Đồng Nai	26/7/2021	8/8/2021		1.000.000	(Đợt 41)
12	Trần Thị Như Thùy		2006	Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai	29/7/2021	11/8/2021		1.000.000	(Đợt 47)
TỔNG CỘNG (1+2)									301.440.000

Tổng kinh phí hỗ trợ: 301.440.000 đồng
(Bằng chữ: Ba trăm lẻ một triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi